TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 199/2023/QĐST-HNGĐ	*Thanh Khê, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ , THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 291/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu:* Bà **Dương Thị Thanh Tiền** - Sinh năm 1987; Trú tại: K435/5 Hà Huy Tập, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng và ông **Nguyễn Kim Sơn** - Sinh năm 1988; Trú tại: K216/3A Nguyễn Phước Nguyên, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Kim Sơn và bà Dương Thị Thanh Tiền kết hôn vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn ông Sơn và bà Tiền về sống tại số K435/5 Hà Huy Tập, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống, ông bà xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng không còn tôn trọng nhau. Do đó, ông Sơn và bà Tiền đề nghị Tòa án giải quyết cho được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Sơn và bà Tiền đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn đã thực

sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Sơn và bà Tiền.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Kim Sơn và bà Dương Thị Thanh Tiền xác định có 03 con chung tên Nguyễn Ngọc Kiều My – Sinh ngày 27.8.2013, Nguyễn Ngọc Kiều Trang - Sinh ngày 21.5.2016 và Nguyễn Ngọc Kiều Lam – Sinh ngày 19.4.2019. Ly hôn, ông Sơn và bà Tiền thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: Giao 02 con chung là Nguyễn Ngọc Kiều Lam và Nguyễn Ngọc Kiều Trang cho bà Tiền trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Ngọc Kiều My cho ông Sơn trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự đảm bảo quyền lợi của con, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Kim Sơn và bà Dương Thị Thanh Tiền xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Kim Sơn và bà Dương Thị Thanh Tiền xác định không có.

[5] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông Nguyễn Kim Sơn và bà Dương Thị Thanh Tiền chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Kim Sơn và bà Dương Thị Thanh Tiền thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2013 ngày 06 tháng 01 năm 2013 của UBND xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

1.2. *Về quan hệ con chung*: Ông Nguyễn Kim Sơn và bà Dương Thị Thanh Tiền xác định có 03 con chung tên Nguyễn Ngọc Kiều My – Sinh ngày 27.8.2013, Nguyễn Ngọc Kiều Trang - Sinh ngày 21.5.2016 và Nguyễn Ngọc Kiều Lam – Sinh ngày 19.4.2019. Ly hôn, ông Sơn và bà Tiền thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: Giao 02 con chung là Nguyễn Ngọc Kiều Lam và Nguyễn

Ngọc Kiều Trang cho bà Tiền trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Ngọc Kiều My cho ông Sơn trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

1.3. *Về tài sản chung:* Ông Nguyễn Kim Sơn và bà Dương Thị Thanh Tiền xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết .

1.4. *Về nợ chung*: Ông Nguyễn Kim Sơn và bà Dương Thị Thanh Tiền xác định không có.

2. Về lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Nguyễn Kim Sơn và bà Dương Thị Thanh Tiền phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000262 ngày 21.8.2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND. quận Thanh Khê ;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê ;
- UBND phường UBND xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy